

Số: 15/BC-THNA

Nghĩa An, ngày 14 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Về công khai trong hoạt động giáo dục
Năm: 2024

I. THÔNG TIN CHUNG²

1. Tên cơ sở: Trường Tiểu học Nghĩa An

2. Địa chỉ: Thôn Do Nghĩa- xã Nghĩa An – huyện Ninh Giang – Tỉnh Hải Dương

- Số điện thoại: 0982063919

- Địa chỉ thư điện tử:

- Trang thông tin điện tử: <http://ng-thnghiaan-haiduong.edu.vn/>

3. Loại hình: Công lập thuộc UBND huyện Ninh giang

4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu

4.1. Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, năng động, sáng tạo để mỗi học sinh phát triển tối đa khả năng của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục, của đất nước.

4.2. Tầm nhìn: Trở thành một ngôi trường có chất lượng cao là trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương, là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình, nơi giáo viên và học sinh luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công.

4.3. Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, khai thác hợp lý, triệt để các nguồn lực được đầu tư để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Gắn quản lý giỏi với dạy tốt và học tốt.

- Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

- Xây dựng thương hiệu nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là trường trọng điểm chất lượng cao phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Phấn đấu từ năm học 2024 - 2025 đến năm 2025 - 2026 nhà trường đạt “Tập thể lao động tiên tiến”, Trường Chuẩn Quốc gia mức 1 và Kiểm định chất lượng cấp độ 2.

5. Quá trình hình thành và phát phát triển

Trường Tiểu học Nghĩa An nằm trên địa bàn thôn Do Nghĩa, xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, cách thị trấn Ninh Giang khoảng 9km về phía Nam. Trường Tiểu học Nghĩa An tiền thân là trường Cấp 1 xã Nghĩa An được thành lập tháng 9 năm 1954. Sau đó, trường được sát nhập với trường Cấp II lấy tên là Trường Phổ thông cơ sở. Trong những năm mới thành lập, nhà trường gặp rất nhiều

khó khăn về cơ sở vật chất. Các lớp học là nhà cấp 4, học sinh khá đông. Khuôn viên trường chật hẹp ảnh hưởng lớn đến việc nâng cao chất lượng giáo dục. Song nhiều thế hệ giáo viên của nhà trường vẫn tâm huyết, yêu nghề, bám trường, bám lớp duy trì hoạt động và xây dựng phát triển nhà trường.

Đến năm 1991, trường được tách ra lấy tên là trường Tiểu học Nghĩa An. Khuôn viên được mở rộng và quy hoạch rộng rãi, thoáng mát hơn. Đến năm học 1996-1997, trường được địa phương và nhân dân đóng góp xây dựng kiên cố cao tầng. Trường được hoạt động, học tập đúng đặc thù của trường Tiểu học, chất lượng giáo dục đã được nâng lên rõ rệt, có nhiều học sinh giỏi huyện, giỏi tỉnh. Đến năm học 1997-1998, trường được củng cố thêm về cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và phong trào mạnh. Rất vinh dự cho nhà trường và địa phương, năm 1998 trường được UBND tỉnh Hải Dương ra Quyết định công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I đầu tiên của huyện Ninh Giang. Nhà trường đã liên tục đạt danh hiệu tập thể LĐTT, tập thể lao động xuất sắc, Chi bộ trong sạch vững mạnh. Trường được công nhận lại trường Chuẩn Quốc gia mức độ I các năm 2003, 2008, 2013, 2019, 2024. Năm 2024 trường được UBND tỉnh Hải Dương ra Quyết định công nhận trường Tiểu học đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 2.

Đến nay trường vẫn luôn duy trì tốt mọi phong trào, chất lượng học sinh được nâng cao, không có học sinh vi phạm kỉ luật, không có học sinh bỏ học, luôn đạt chất lượng phổ cập đúng độ tuổi. Đội ngũ giáo viên trẻ hoá, trường thường xuyên được tu bổ thêm cơ sở vật chất. Năm 2011, trường mở rộng thêm sân chơi, bãi tập, xây thêm 6 phòng học kiên cố cao tầng. Năm 2021 trường xây thêm khu hiệu bộ và 2 phòng học, mở rộng sân chơi, bãi tập. Năm 2023 trường tôn tạo sân cao hơn, xây lại công trình thoát nước, làm nhà vòm, khu thư viện xanh được nâng cấp, xây khu nhà bán trú dành cho học sinh, nhà bảo vệ, cổng trường.

Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Nghĩa An, Phòng Giáo dục và Đào tạo Ninh Giang, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, sự phối hợp đồng thuận của cha mẹ học sinh tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy và học của thầy trò nhà trường.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

- Họ và tên: **Bà Nguyễn Thị Lan Anh**

- Chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ nơi làm việc: Trường Tiểu học Nghĩa An huyện Ninh Giang tỉnh Hải Dương

- Số điện thoại: 0982063919

- Địa chỉ thư điện tử: nguyenlananhtanhuong@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Trường Tiểu học Nghĩa An thuộc thôn Do Nghĩa xã Nghĩa An đi vào hoạt động dạy học từ tháng 9/1954.

7.2. Quyết định công nhận hội đồng trường:

Quyết định số 3420/QĐ-UBND ngày 24/08/2021 và Quyết định số 551/QĐ-PGDĐT ngày 18/10/2023 của Phòng GD & ĐT huyện Ninh Giang về việc kiện toàn Hội đồng Trường Tiểu học Nghĩa An, nhiệm kỳ 2021-2026;

Danh sách thành viên hội đồng trường:

+ Bà Nguyễn Thị Lan Anh	- Hiệu trưởng	- Chủ tịch
+ Bà Đào Thị Lương	- Chủ tịch Công đoàn	- Phó Chủ tịch
+ Bà Hà Thị Lừng	- Phó hiệu trưởng	- Thư ký
+ Bà Nguyễn Thị Thanh Liên	- Phó hiệu trưởng	- Thành viên
+ Bà Nguyễn Thị Kim Huế	- Tổ phó tổ CM 1,2,3	- Thành viên
+ Bà Nguyễn Thị Lý	- Tổ trưởng CM tổ 4,5	- Thành viên
+ Bà Nguyễn Thị Miên	- Bí thư đoàn	- Thành viên
+ Bà Phạm Thị Thu Hiền	- Tổ trưởng CM tổ 1,2,3	- Thành viên
+ Bà Nguyễn Thị Thu Hoa	- Tổ trưởng Văn phòng	- Thành viên
+ Ông Vũ Trọng Phôi	- Trưởng ban ĐDCMHS	- Thành viên
+ Ông Phạm Văn Nam	- Phó Chủ tịch - P. NAN	- Thành viên

7.3. Quyết định điều động, bổ nhiệm công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng Nguyễn Thị Lan Anh được điều động và bổ nhiệm Hiệu trưởng trường Tiểu học Nghĩa An theo Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 3/8/2023 của UBND huyện Ninh Giang.

- Phó Hiệu trưởng Nguyễn Hồng Quang được điều động công tác và bổ nhiệm theo Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện Ninh Giang

- Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Thanh Liên được điều động công tác và bổ nhiệm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày của UBND huyện Ninh Giang.

7.4. Quy chế tổ chức và hoạt động

- Cơ cấu tổ chức nhà trường gồm: hội đồng trường; hiệu trưởng và 2 phó hiệu trưởng; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học sinh.

+ **Hội đồng trường:** là tổ chức chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

Hội đồng trường gồm: đại diện tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng, đại diện Công đoàn, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội, đại diện các tổ chuyên môn, đại diện tổ văn phòng. Hội đồng trường có chủ tịch, thư kí và các thành viên khác. Số lượng thành viên của Hội đồng trường từ 7 đến 11 người.

+ **Hiệu trưởng:** Hiệu trưởng trường tiểu học là người chịu trách nhiệm tổ chức, quản lí các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường.

Người được bổ nhiệm hoặc công nhận làm Hiệu trưởng trường tiểu học phải đạt chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học.

Nhiệm kì của Hiệu trưởng trường tiểu học là 5 năm. Sau 5 năm, Hiệu trưởng được đánh giá và có thể được bổ nhiệm lại hoặc công nhận lại. Đối với trường tiểu học công lập, Hiệu trưởng được quản lí một trường tiểu học không quá hai nhiệm kì. Mỗi Hiệu trưởng chỉ được giao quản lí một trường tiểu học.

Sau mỗi năm học, mỗi nhiệm kì công tác, Hiệu trưởng trường tiểu học được cán bộ, giáo viên trong trường và cấp có thẩm quyền đánh giá về công tác quản lí các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường theo quy định.

+ **Phó Hiệu trưởng:** là người giúp việc cho Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng. Mỗi trường tiểu học có từ 1 đến 2 Phó Hiệu trưởng, trường hợp đặc biệt có thể được bổ nhiệm hoặc công nhận thêm.

Người được bổ nhiệm hoặc công nhận làm Phó Hiệu trưởng trường tiểu học phải đạt mức cao của chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, có năng lực đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công.

+ **Hội đồng thi đua khen thưởng:** do Hiệu trưởng thành lập vào đầu mỗi năm học. Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng. Các thành viên của hội đồng gồm: Phó Hiệu trưởng, Bí thư Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội, các giáo viên chủ nhiệm lớp, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng.

+ **Hội đồng kỉ luật:** Hội đồng kỉ luật được thành lập để xét hoặc xóa kỉ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo từng vụ việc. Việc thành lập, thành phần và hoạt động của hội đồng kỉ luật được thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ **Hội đồng tư vấn:** Hiệu trưởng thành lập các hội đồng tư vấn để tư vấn giúp hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong hoạt động quản lí và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ. Nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần và thời gian hoạt động của các hội đồng tư vấn do hiệu trưởng quy định.

+ **Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và đoàn thể trong trường**

Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong trường tiểu học lãnh đạo nhà trường và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật.

Tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác hoạt động trong trường tiểu học theo quy định của pháp luật nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu, nguyên lí giáo dục.

+ **Tổ chuyên môn:** bao gồm giáo viên văn hóa, giáo viên bộ môn. Mỗi tổ có ít nhất 3 thành viên. Tổ chuyên môn có tổ trưởng, nếu có từ 7 thành viên trở lên thì có một tổ phó.

+ **Tổ văn phòng:** Nhà trường có một tổ văn phòng gồm các viên chức làm công tác y tế trường học, văn thư, kế toán và nhân viên khác. Tổ văn phòng có tổ trưởng, tổ phó.

+ Lớp, học sinh:

Học sinh được tổ chức theo lớp học với 28 lớp/867 học sinh. Lớp học có lớp trưởng, một hoặc hai lớp phó do tập thể học sinh bầu hoặc do giáo viên chủ nhiệm lớp chỉ định luân phiên trong năm học.

Mỗi lớp học có một giáo viên chủ nhiệm phụ trách giảng dạy một hoặc nhiều môn học. Biên chế giáo viên một lớp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Mỗi lớp học được chia thành các tổ học sinh. Mỗi tổ có tổ trưởng, tổ phó do học sinh trong tổ bầu hoặc do giáo viên chủ nhiệm lớp chỉ định luân phiên trong năm học.

- Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của trường tiểu học được quy định tại Điều 3 Điều lệ ban hành kèm theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

+ Công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ tại địa bàn. Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, vận động và tạo điều kiện cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đến trường. Nhận bảo trợ và quản lý các hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo sự phân công của cấp có thẩm quyền.

+ Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

+ Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện sách giáo khoa và nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); thực hiện tự chủ chuyên môn trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường tiểu học.

+ Thực hiện tự kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định.

+ Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

+ Quản lý và sử dụng đất, tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định của pháp luật.

+ Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục. Tổ chức cho giáo viên, người lao động và học sinh tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

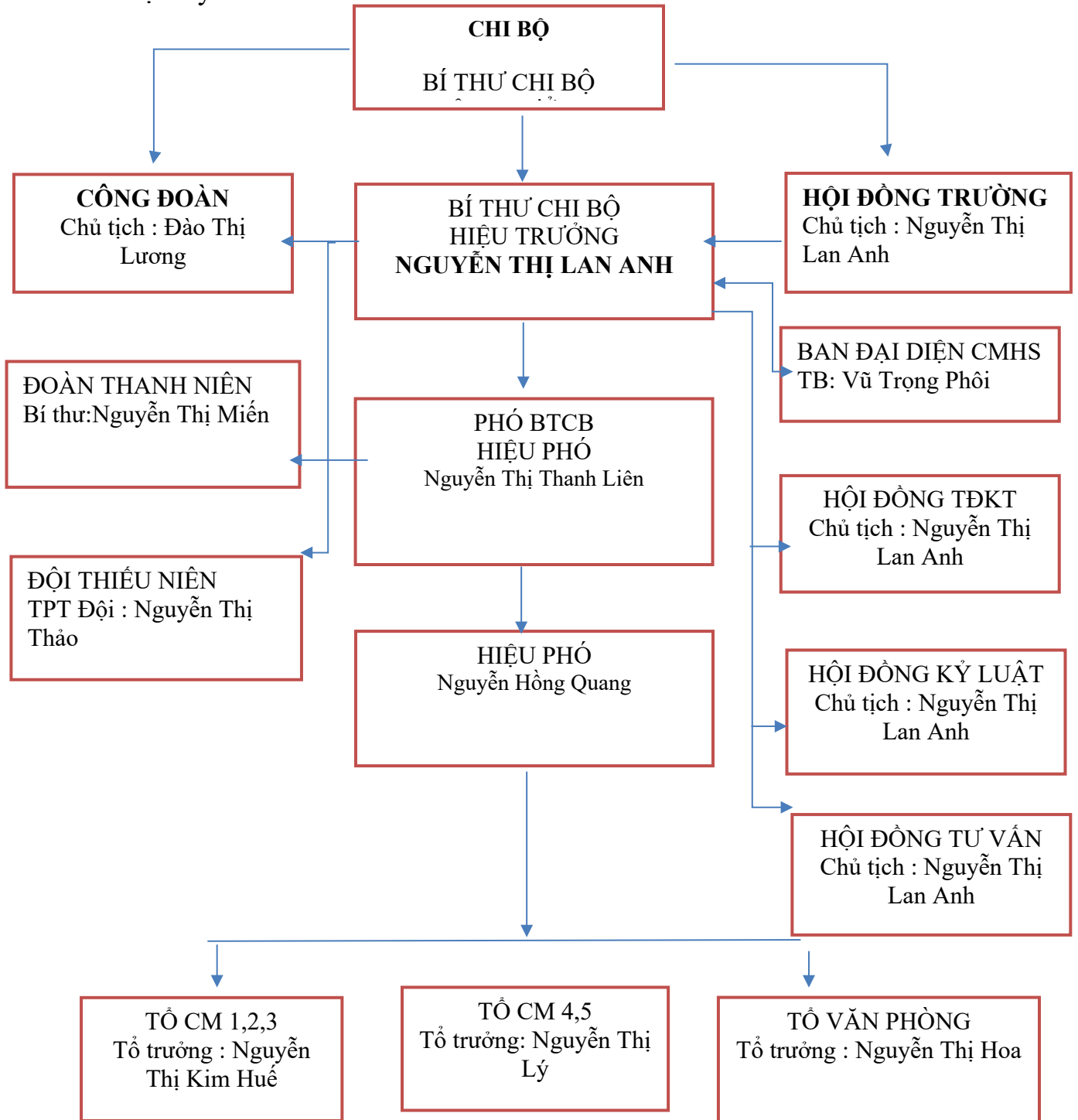
+ Xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục trong nhà trường, tham gia xây

dựng môi trường văn hoá - giáo dục ở địa phương.

+ Được tiếp nhận các khoản tài trợ, viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với nhà trường theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ bộ máy:



7.5. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử:

- Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Hiệu trưởng

- Số điện thoại: 0982063919

- Địa chỉ nơi làm việc: Trường Tiểu học Nghĩa An, thôn Do Nghĩa, xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Giáo viên	38					22	57,9	16	42,1
-----------	----	--	--	--	--	----	------	----	------

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định:

Tổng số CB, GV	Kết quả đạt được của các chương trình BDTX					
	Chương trình bồi dưỡng 1		Chương trình bồi dưỡng 2		Chương trình bồi dưỡng 3	
	Tham gia BDTX	XL Đạt	Tham gia BDTX	XL Đạt	Tham gia BDTX	XL Đạt
03	03/03	100%	03/03	Đạt	03/03	Đạt
38	38/38	100%	38/38	100%	38/38	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT⁴

1. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Trường Tiểu học Nghĩa An được xây dựng tại thôn Do Nghĩa xã Nghĩa An với diện tích đất 11175m², quang cảnh sạch đẹp, thoáng mát, tạo không khí thoải mái cho giáo viên, học sinh trong việc giảng dạy và học tập.

Diện tích bình quân cho một học sinh của nhà trường là 12,8m², theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT thì diện tích bình quân tối thiểu 10m² cho một học sinh.

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số phòng:

+ 28 phòng học, mỗi phòng rộng 54 m² với 450 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi,; 28 bảng phấn từ viền khung nhôm; 28 khung ảnh Bác; 28 bảng dạy tốt-học tốt; 28 bảng 5 điều Bác dạy; 28 ti vi; 28 bàn giáo viên; 28 tủ hồ sơ lớp học.

+ 05 phòng chức năng (01 phòng học tin học, m có diện tích 48 m²/phòng; 1 phòng âm nhạc có diện tích 54 m²/phòng; 1 phòng Mĩ thuật có diện tích 54 m²/phòng, 01 phòng đội có diện tích 30 m²; 01 phòng thư viện rộng 120 m²). Ngoài ra còn có 02 khu vệ sinh cho học sinh có khu nam và nữ riêng.

- Khu hiệu bộ có 8 phòng, mỗi phòng rộng 30-50 m² (01 phòng Hiệu trưởng; 02 phòng Phó Hiệu trưởng; 01 phòng kế toán; 01 phòng y tế; 01 phòng hội đồng giáo viên; 2 phòng nghỉ GV) và khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Bên ngoài còn có phòng bảo vệ.

- Khu bán trú:

+ Có bếp nấu ăn một chiều

+ 02 Phòng ăn rộng khoảng gần 120m² có thể tổ chức cho khoảng 200 học sinh ăn cùng một lúc. Phòng ăn có 25 cái bàn inox hình chữ nhật, 170 ghế nhựa cao dùng cho học sinh ngồi ăn; 1 bàn chia thức ăn, 01 tủ lạnh đựng mẫu lưu thực phẩm ...

+ Phòng y tế: 01 bộ bàn ghế làm việc; 01 tủ đựng thuốc và vật tư y tế; 01 cân đo sức khoẻ; 01 giường sắt 1 tầng; 01 tủ đựng hồ sơ;

- Diện tích sân chơi cho học sinh 4000 m²; diện tích trồng cây xanh 200m²

- Trục điện; hệ thống cấp nước, phòng cháy chữa cháy; hệ thống chống sét; nhà xe của giáo viên và học sinh được đầu tư đầy đủ các hạng mục nói trên. Tuy nhiên hệ thống phòng cháy chữa cháy của nhà trường đang bị xuống cấp, đang đề nghị cấp trên đầu tư sửa chữa, cấp mới một số thiết bị.

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:
(Đính kèm phụ lục danh mục thiết bị dạy học)

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Danh mục Sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong trường Tiểu học Nghĩa An
(kèm theo Quyết định số 26/QĐ- THNA ngày 21/3/2020 của trường Tiểu học Nghĩa An)

TT	Môn	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Toán	Cánh diều	Đỗ Đức Thái(Tổng chủ biên) Nguyễn Hoài Anh Trần Thúy Nga Nguyễn Thị Thanh Sơn	Đại học Sư phạm
2	Tiếng Việt	Cánh diều	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên) Tập 1: Tác giả: Hoàng Hòa Bình Nguyễn Thị Ly Kha Lê Hữu Tinh Tập 2: Tác giả: Hoàng Thị Minh Hương Trần Mạnh Hưởng Đặng Kim Nga	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
3	Mĩ thuật	Cánh diều	Phạm Văn Tuyền (Tổng chủ biên) Phạm Đình Bình Nguyễn Hải Kiên Nguyễn Minh Quang	Đại học Sư phạm
4	Hoạt động trải	Cánh diều	Nguyễn Dục Quang(Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

	nghiệm		Nguyễn Thị Thu Hằng Phạm Quang Tiệp Ngô Quang Quế	
5	Đạo đức	Cánh điều	Lưu Thu Thủy(Tổng chủ biên) Ngô Vũ Thu Hằng Nguyễn Thị Vân Hương Trần Thị Tố Oanh	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
6	Âm nhạc	Cánh điều	Lê Anh Tuấn(Tổng chủ biên) Đỗ Thanh Hiền	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
7	TNXH	Cánh điều	Mai Sỹ Tuấn(Tổng chủ biên) Nguyễn Tuyết Nga Lương Việt Thái Nguyễn Thị Thu Trang	Đại học Sư phạm
8	GDTC	Cánh điều	Đặng Ngọc Quang(Tổng chủ biên) Nguyễn Công Trường	Đại học Sư phạm
9	Tiếng Anh	Phonics Smart	Quản Lê Duy	VPBOX

Danh mục Sách giáo khoa lớp 2 sử dụng trong trường Tiểu học Nghĩa An
(Kèm theo Quyết định số 16 ,ngày 16/3 /2021 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nghĩa An)

TT	Môn	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Toán	Cánh điều	Đỗ Đức Thái(Tổng chủ biên), Đỗ Tiến Đạt chủ biên Nguyễn Hoài Anh Trần Thúy Nga Nguyễn Thị Thanh Sơn	Đại học Sư phạm
2	Tiếng Việt	Cánh điều	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên) Nguyễn thị Bích Hà, Đặng Kim Nga, Nguyễn Thị Tố Ninh, Hoàng Hòa Bình, Nguyễn Khánh Hà, Trần Bích Thủy, Lê hữu Tĩnh, Hoàng Thị Minh Hương Trần Mạnh Hường	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
3	Mĩ thuật	Cánh điều	Phạm Văn Tuyền (Tổng chủ biên) Phạm Đình Bình Nguyễn Hải Kiên Nguyễn Minh Quang	Đại học Sư phạm
4	Hoạt động trải nghiệm	Cánh điều	Nguyễn Dục Quang(Tổng chủ biên) Nguyễn Thị Thu Hằng	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

			Phạm Quang Tiệp Ngô Quang Quế	
5	Đạo đức	Cánh diều	Trần Văn Thắng (Tổng chủ biên) Ngô Vũ Thu Hằng, Nguyễn Thị Việt Hà, Vũ Thị Mai Hương	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
6	Âm nhạc	Cánh diều	Lê Anh Tuấn(Tổng chủ biên) Đỗ Thanh Hiền	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
7	TNXH	Cánh diều	Mai Sỹ Tuấn(Tổng chủ biên) Nguyễn Tuyết Nga Lương Việt Thái Phùng Thanh Huyền	Đại học Sư phạm
8	GDTC	Cánh diều	Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên) Phạm Đông Đức (Chủ biên) Nguyễn Duy Linh, Phạm Trang Kha.	Đại học Sư phạm
9	Tiếng Anh	Phonics Smart	Quản Lê Duy	VPBOX

Danh mục sách giáo khoa lớp 3 Sử dụng trong trường TH Nghĩa An (Kèm theo Quyết định số 16 ,ngày 16/3 /2022 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nghĩa An)

TT	Môn/HĐGD	Tên sách được lựa chọn (Ghi rõ Tổng Chủ biên/Chủ biên, thuộc bộ sách, NXB)
1	Tiếng Việt	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.
2	Toán	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên) / Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.
3	Đạo đức	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên) / Đỗ Tất Thiên (Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.
4	Tự nhiên và Xã hội	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên) / Bùi Phương Nga (Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.
5	Tin học	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên) / Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.
6	Công nghệ	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên) / Hoàng Đình Long (Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.

7	GD thể chất	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên) / Nguyễn Hữu Hùng (Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.
8	Âm nhạc	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.
9	Mĩ thuật	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên) / Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), thuộc bộ sách chân trời sáng tạo, nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
10	HD trải nghiệm	Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên) / Phạm Quang Tiếp (Chủ biên), thuộc bộ sách cánh diều, nhà xuất bản Đại học sư phạm TP.HCM.
11	Tiếng Anh	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), thuộc bộ sách i-Learn Smart Start, nhà xuất bản ĐHSP thành phố Hồ Chí Minh.

Danh mục sách giáo khoa lớp 4 sử dụng trong trường Tiểu học Nghĩa An kèm theo thông báo về việc danh mục SGK lớp 4 năm học 2023-2024 sử dụng ở trường Tiểu học Nghĩa An ngày 4/5/2023 của HT trường Th Nghĩa An.

TT	Tên sách	Tác giả (Ghi tất cả tên tác giả của bộ sách)	Tên bộ sách	Nhà xuất bản	Ghi chú
1	Tiếng việt 4, tập 1	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Chu Thị Thủy An, Phan Thị Hồ Điệp, Nguyễn Thị Bích Hà, Nguyễn Khánh Hà, Trần Mạnh Hương, Trần Bích Thủy	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	
	Tiếng việt 4, tập 2	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Hoàng Hòa Bình, Vũ Trọng Đông, Đặng Kim Nga, Nguyễn Thị Tố Ninh, Đặng Thị Yên	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	
2	Toán 4	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Nga, Nguyễn Thị Thanh Sơn	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm	
3	Đạo đức 4	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Đỗ Tất Thiên (Chủ biên), Nguyễn Chung Hải, Nguyễn Thị Diễm My, Huỳnh Tông Quyền, Nguyễn Thị Hàn Thy	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	

4	Lịch sử và Địa lí 4	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Văn Dũng (Chủ biên phần Lịch sử), Ninh Thị Hạnh, Nguyễn Thị Phương Thanh, Lê Thông (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Tuyết Nga (Chủ biên phần Địa lí), Phạm Thị Sen, Nguyễn Thị Trang Thanh	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
5	Khoa học 4	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Bùi Phương Nga (Chủ biên), Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
6	Tin học 4	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Thị Hồng, Đỗ Thị Bích Ngọc, Nguyễn Chí Trung	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
7	Công nghệ 4	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Minh Hằng, Nguyễn Thị Mai Lan (đồng Chủ biên), Hoàng Xuân Anh	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
8	Giáo dục Thể chất 4	Đình Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đình Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đình Thị Mai Anh	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
9	Âm nhạc 4	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
10	Mĩ thuật 4	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Lương Thanh Khiết, Nguyễn Ánh Phương Nam, Phạm Văn Thuận	Chân trời sáng tạo	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Hoạt động trải nghiệm 4	Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên), Phạm Quang Tiệp (Chủ biên), Lê Thị Hồng Chi, Nguyễn Thị Hương, Ngô Quang Quý	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

12	Tiếng Anh 4	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương	i-Learn Smart Start	Nhà xuất bản ĐHSP TP Hồ Chí Minh	
----	-------------	--	---------------------	----------------------------------	--

Danh mục SGK lớp 5 sử dụng trong trường Tiểu học Nghĩa An (Ban hành kèm theo quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 6/5/2024 của UBND tỉnh Hải Dương).

STT	Tên sách (Tên bộ sách)	Tác giả	Tổ chức, cá nhân	Ghi chú
1	Tiếng Việt 5 (Bộ sách Cánh Diều	Tập 1: Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Chu Thị Thủy An, Vũ Trọng Đông, Nguyễn Khánh Hà, Đỗ Thu Hà, Đặng Kim Nga.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam liên kết NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	
		Tập 2: Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Chu Thị Thủy An, Nguyễn Hoàng Mỹ Anh, Hoàng Hòa Bình, Nguyễn Khánh Hà, Trần Đức Hùng	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam liên kết NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	
2	Toán 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Ngà, Nguyễn Thị Thanh Sơn.	Công Ty VEPIC liên kết NXB Đại học Sư phạm	
3	Khoa học 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Bùi Phương Nga (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Hồng Bắc, Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái.	Công ty Cổ phần Đầu tư - Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam liên kết NXB Đại học Sư phạm	
4	Lịch sử và Địa lí 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Văn Dũng (Chủ biên phần Lịch sử), Ninh Thị Hạnh, Nguyễn Thị Phương Thanh, Lê Thông (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Tuyết Nga (Chủ biên phần Địa lí), Phạm Thị Sen, Nguyễn	Công Ty VEPIC liên kết NXB Đại học Sư phạm	

		Thị Trang Thanh.		
5	Đạo đức 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Đỗ Tất Thiên (Chủ biên), Nguyễn Chung Hải, Nguyễn Thị Diễm My, Huỳnh Tông Quyền, Nguyễn Thị Hàn Thy.	Công Ty VEPIC liên kết NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	
6	Hoạt động trải nghiệm 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên), Phạm Quang Tiệp (Chủ biên), Lê Thị Hồng Chi, Nguyễn Thị Hương, Ngô Quang Quế.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam liên kết NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	
7	Công nghệ 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Lan, Ngô Văn Thanh, Chu Văn Vượng.	Công Ty VEPIC liên kết NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	
8	Tin học 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Thị Hồng, Đỗ Thị Bích Ngọc, Nguyễn Chí Trung.	Công Ty VEPIC liên kết NXB Đại học Sư phạm	
9	Âm nhạc 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Trương Thị Thùy Linh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Công Ty VEPIC liên kết NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	
10	Mĩ Thuật 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Thị Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Hải Kiên.	Công Ty VEPIC liên kết NXB Đại học Sư phạm	
11	Giáo dục Thể chất 5 (Bộ SGK Cánh Diều)	Đình Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đình Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đình Thị Mai Anh.	Công Ty VEPIC liên kết NXB Đại học Sư phạm	
12	Tiếng Anh 5 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Trần Hương Quỳnh (Chủ biên), Phan Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Quốc Tuấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC⁵

Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất

lượng sau tự đánh giá;

Trên cơ sở đánh giá 5 tiêu chuẩn, 29 tiêu chí, theo Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, TT số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT, Ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, THCS và THPT, Trường Tiểu học Nghĩa An xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương đã tự đánh giá và đạt được một số yêu cầu sau:

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 29/29, đạt tỷ lệ: 100%.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 28/28, đạt tỷ lệ: 100%.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 6/12, đạt tỷ lệ: 50%.

- Mức đạt được: Trường TH Nghĩa An đạt Cấp độ 2 về kiểm định chất lượng giáo dục và Mức độ 1 trường chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

* Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá : Kế hoạch số 29/KH-THNA ngày 2/5/2024 Kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi thực hiện công tác tự đánh giá năm học 2024-2025.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm:

Trường Tiểu học Nghĩa An được UBND tỉnh Hải Dương công nhận trường đạt chuẩn QG mức độ 1 thời hạn là 5 năm kể từ ngày 29/8/2024. Trường được Sở GD&ĐT Hải Dương công nhận và cấp giấy chứng nhận trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 2 có hiệu lực 5 năm kể từ ngày 19/8/2024.

*Kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm: Kế hoạch số 30/KH-THNA ngày 6/9/2024 Kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài năm học 2024-2025

* Kết quả:

Số liệu	Năm học 2023-2024	Ghi chú
Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	Tỷ lệ 100%	168/ 168 em
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học	Tỷ lệ 100%	193/193 em
Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình TH	100 %	193
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	99,4%	874/879 em

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC⁶

Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

1. Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học năm học 2023-2024 tại trường:

Khối	Số lớp	Tuyển sinh	T.Số HS	Nữ	HS Khuyết tật	HS chuyển đi	HS chuyển đến	Con DT	Học 2		Học Bán	
									buổi/ngày	trú	Lớp	Số HS
1	5	167	168	81	0		1	0	5	5	1	51
2	5	148	147	68	2	1		0	5	5	2	21
3	6	197	196	89	1	1		0	6	6	3	21
4	6	176	175	81	0	1		0	6	6	4	15
5	6	194	193	96	2	1		0	6	6	5	1
Cộng	28	882	879	415	5	4	1	0	28	28		109

2. Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

(Có bảng phụ lục Thống kê kết quả đánh giá học sinh năm học 2023- 2024 đính kèm)

3. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học:

Năm học	Tổng số HS lớp 5	Tổng số HS trên 11 tuổi hoàn thành CTBTH	Tỉ lệ HS 11 tuổi HTCT bậc TH
2023 - 2024	193	0	100%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH⁷

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

(Đính kèm biểu số 02)

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

(Đính kèm biểu số 01)

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

(Đính kèm biểu số 03)

3. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

(Đính kèm biểu số 04)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC⁸

1. Các hoạt động về chuyên môn

Đẩy mạnh các hoạt động phong trào thi đua trong “Dạy – Học”, đặc biệt là các phong trào mũi nhọn, đội ngũ giáo viên nhiệt tình trách nhiệm với học sinh để có giải pháp động viên, bồi dưỡng đội tuyển một cách khoa học, hiệu quả giúp học sinh thể hiện được hết trí tuệ, khả năng của mình. Cụ thể:

- Tập thể giáo viên đạt nhiều thành tích nổi bật trong các hoạt động về chuyên môn và các phong trào thi đua dạy tốt học tốt của ngành và nhà trường.

Kết quả thực hiện các phong trào của giáo viên:

Nội dung	Chỉ tiêu đầu năm học	Tỷ lệ %	Kết quả cuối năm học	Tỷ lệ %	So với chỉ tiêu KH
Giáo viên dạy giỏi cấp huyện, Tổng PT Đội giỏi cấp huyện	2	5,3	2	5,3	Đạt chỉ tiêu
Sáng kiến cấp Cơ sở	5	12,2	5	12,2	Đạt chỉ tiêu
Sáng kiến cấp Tỉnh	0	0	0	0	

**Thành tích cuối năm đội ngũ.*

Nội dung	Chỉ tiêu đầu năm học	Tỷ lệ %	Kết quả cuối năm học	Tỷ lệ %	So với chỉ tiêu KH
----------	----------------------	---------	----------------------	---------	--------------------

Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học 41 GV	Tốt : 19/41 Khá: 22/41		Tốt : 19/41 Khá: 22/41	46,3 53,8	Đạt chỉ tiêu
Đánh giá viên chức ND90 (44 CB, GV, NV biên chế)	HTXS: 8/44 HT Tốt: 33/44		HTXS: 8/44 HT Tốt: 33/44	18,2 75	Đạt chỉ tiêu
Lao động Tiên tiến	43/44	97,8	40/44	90,9	Chưa đạt chỉ tiêu
CSTD cấp cơ sở	3/44	6,8	3/44	6,8	Đạt chỉ tiêu

2. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp

- Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh được quan tâm hàng đầu trong việc lồng ghép vào các tiết học, thông qua các hoạt động chính khóa và ngoại khóa. Chú trọng rèn luyện cho học sinh ý thức tự giác học tập, chào hỏi thầy cô, người lớn. Lễ phép, biết yêu thương bạn bè, ông bà cha mẹ, yêu quê hương đất nước; biết giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, sống nhân hậu, bao dung. Việc giáo dục kỹ năng sống được tiến hành thường xuyên và phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh

- Về công tác giáo dục lao động đối với học sinh: Học sinh được trải nghiệm từ thực tế hàng ngày qua khâu làm trực nhật, vệ sinh lớp học sạch sẽ, chăm sóc cây xanh trong trường dưới sự hướng dẫn, chỉ bảo của thầy cô. Ngoài ra các em còn được rèn ý thức giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp, không vẽ viết lên tường, biết trang trí lớp học,...Nhà trường thường xuyên tổ chức cho học sinh tổng vệ sinh trường, lớp để giữ đẹp cảnh quan ngôi trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng thực hành: trồng cây, vệ sinh đài tưởng niệm, đền thờ Liệt sĩ thành phố, ...

- Phong trào văn hóa văn nghệ thể dục thể thao được duy trì khá tốt nhằm nâng cao thể chất cho học sinh. Ngoài việc dạy trong chương trình chính khóa Ban Hoạt động ngoài giờ lên lớp phối hợp tốt với Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh còn tổ chức cho học sinh nhiều hoạt động bổ ích như văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, mừng Đảng mừng xuân, múa hát sân trường, Hội khỏe Phù Đổng, lễ tổng kết cuối năm, lễ tốt nghiệp...

- Duy trì tốt việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào **“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”** do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

Trong năm học vừa qua cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia các phong trào do trường, các cấp phát động và đã đạt được thành tích như sau:

- Thi IOE: Trường có 2 HS giỏi cấp quốc gia. Trong đó có 1 HS đạt giải nhất(

Huy chương vàng) cấp QG môn Tiếng Anh, 1 HS đạt giải khuyến khích cấp QG môn Tiếng Anh. có 28 em đạt giải HS giỏi môn tiếng anh cấp huyện trong đó có 2 giải nhất, 3 giải nhì, 10 giải 3 và 13 giải khuyến khích.

- Thi Violympic toán Tiếng Việt: Số lượng học sinh tham gia khá đông, trải qua các vòng thi cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia. Vòng cấp tỉnh có 71 em đạt từ 150 điểm trở lên, có 41 em hoàn thành vòng thi cấp Quốc gia.

- Thi Violympic toán Tiếng Anh: 1 HS đạt giải khuyến khích cấp QG môn giải Toán bằng Tiếng Anh.

- Thi Vioedu tỉnh Hải Dương:

+ Cấp Tỉnh: 1 em đạt giải Đồng; 1 em đạt giải Khuyến khích

+ Cấp Huyện: 21 em xuất sắc lọt vào vòng cấp huyện.

- Thi Bóng đá mi ni cấp huyện: lần đầu tiên được giải nhì trong vòng thi đấu 16 trường trong toàn huyện.

- Thi Cờ vua cấp huyện: Trường có 9 em đạt giải trong đó có 3 em đạt huy chương đồng, 6 em đạt giải khuyến khích

- Thi Viết chữ đẹp cấp trường: có 157 học sinh đạt viết chữ đẹp cấp trường (trong đó có 8 giải Nhất, 31 giải Nhì, 47 giải Ba)

3. Thi đua chuyển đổi số trong giáo dục

a) Thực hiện mô hình “Thư viện điện tử”

Trong năm học 2023-2024, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nhà trường đã triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, tiêu biểu như:

Tên mô hình: “Thư viện điện tử” tại trường Tiểu học Nghĩa An

Nội dung của mô hình: Thư viện điện tử kế thừa những tinh hoa của công nghệ 4.0 và phát triển dựa trên những hạn chế của thư viện truyền thống. Vì thế, thư viện điện tử của trường đã đem lại nhiều lợi ích cho giáo viên và học sinh.

Nhà trường xây dựng điện tử, hoàn thiện và được áp dụng từ đầu năm 2022-2023. Với cơ sở vật chất đầy đủ: Phòng thư viện được trang trí đẹp, thoáng mát với diện tích 100m². Bàn ghế phù hợp với lứa tuổi học sinh. Thiết bị hỗ trợ, gồm:

+ Máy tính bàn để truy cập: 02 cái

+ Máy quét mã vạch: 01 cái

+ Ti vi trình chiếu: 01 cái.

+ Phần mềm quản lý: 01

+ Các trang web hỗ trợ cho hoạt động thư viện: 03

Hiệu quả áp dụng: Thư viện điện tử cung cấp các tài liệu điện tử gồm: sách, bài giảng video, tài liệu nghiệp vụ,... cho học sinh, giáo viên, cán bộ nhà trường. So với thư viện truyền thống, thư viện điện tử giúp học sinh, giáo viên tiết kiệm thời gian trong việc tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập. Giảm được kinh phí mua sách, tuyện,... hằng năm. Giúp giáo viên, học sinh tiếp cận dễ dàng đến tài liệu và thông tin. Học sinh, giáo viên có thể truy cập vào thư viện bất cứ lúc nào và từ bất cứ nơi

đâu, chỉ cần một kết nối mạng. Trong năm học, giáo viên chuẩn bị trước các bài giảng điện tử và tải lên phần mềm để các giáo viên khác có thể tham khảo học hỏi chuyên môn lẫn nhau, nhằm nâng cao công tác chuyên môn, nghiệp vụ..

Hỗ trợ nhân viên thực hiện tìm kiếm, kiểm kê, theo dõi, qua đó tiết kiệm được thời gian và nâng cao hiệu quả công việc.

Hệ thống các tài liệu, đầu sách được quản lý, sắp xếp khoa học, lưu thông dễ dàng.

Quản lý thông tin học sinh thực hiện tiết đọc tại thư viện, quản lý thẻ thư viện, quản lý mượn và trả sách của giáo viên và học sinh.

Phần mềm thư viện điện tử hỗ trợ quản lý các thông tin liên quan đến sách như: Tên sách, mã sách, thể loại, tác giả, ngôn ngữ, người dịch, số lượng, nhà xuất bản,... Bên cạnh đó, nhân viên cũng dễ dàng theo dõi, quản lý được số lượng sách bị hư hỏng, thất lạc hay những tồn thất liên quan.

Phạm vi áp dụng: Mô hình này đã được áp dụng có hiệu quả tại Trường Tiểu học Nghĩa An được các Trường Tiểu học trên địa bàn huyện ninh Giang tham quan, học tập và có thể nhân rộng ở nhiều trường Tiểu học trong cả nước.

b) Thực hiện tốt lưu hành văn bản trên phần mềm, chỉ đạo cán bộ giáo viên quản lí học bạ số, chữ kí số và khai thác và sử dụng triệt để các phần mềm quản lý như: CSDL ngành giáo dục, Vnedu, Phổ cập, ...

c) Chỉ đạo giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin vào thiết kế, khai thác đồ dùng dạy học. Nhà trường xây dựng kho học liệu điện tử dùng chung; không thu tiền mặt đạt: 100%.

d) Thực hiện thí điểm học bạ số theo chỉ đạo của các cấp.

4. Thành tích cuối năm học 2023- 2024 của nhà trường

- Trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến năm học 2023 – 2024
- Chi bộ đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023,2024.
- Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Liên đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được tỉnh Đoàn tặng Bằng khen năm học 2023 – 2024.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c);
- CB-GV-NV(đ/b);
- Website Trường THNA;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lan Anh

